

*ĐăkTô, ngày 19 tháng 4 năm 2021*

Số: **18/2021/QĐST-HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 30/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị TH, sinh năm 1988.

Trú tại: Khối 6, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn VN, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn 1, xã Diên Bình huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị TH và anh Nguyễn VN;

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị TH và anh Nguyễn VN thuận tình ly hôn

2.2. Về con chung:

Chị Trần Thị TH được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Trần Văn Nhân, sinh ngày 24/10/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn VN không phải cấp dưỡng nuôi nhưng được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trần Thị TH nhận nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trả lại 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003875 ngày 15/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Tô.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đắk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đắk Tô;
- Các đương sự;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hoa Như**